

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TU ngày 19/7/2024
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện
xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo khó khăn về nhà ở
trong năm 2024 và 2025 trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TU ngày 19/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo khó khăn về nhà ở trong năm 2024 và 2025 trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là Nghị quyết số 45-NQ/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Huy động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị quyết số 45-NQ/TU của Tỉnh ủy, nhằm giảm bớt khó khăn, ổn định đời sống, an tâm lao động sản xuất, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành, đặc biệt là hệ thống chính trị ở cơ sở trong việc hỗ trợ, giúp đỡ làm nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Kết hợp nguồn lực từ ngân sách nhà nước hỗ trợ, vốn vay ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội với các nguồn lực vận động hợp pháp khác trong và ngoài tỉnh như: Nguồn lực từ Quỹ “Vì người nghèo”, phong trào “Bắc Kạn chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; Chương trình hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quỹ cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; từ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân, các nhà hảo tâm và huy động sự hỗ trợ của cộng đồng dân cư.

Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác làm nhà ở, đảm bảo diện tích, kết cấu, chất lượng công trình nhà ở, tiến độ hoàn thành; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ làm nhà ở đúng mục đích, đúng quy định và hiệu quả; có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình, tập thể, hộ gia đình, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột

nát trên địa bàn tỉnh trong năm 2025”.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh, từ đó góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo an sinh xã hội nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo nhanh và bền vững, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến hết năm 2025 toàn tỉnh hoàn thành việc xóa 2.000 nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về diện tích và chất lượng nhà ở.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ) trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý và là hộ độc lập có thời gian tách hộ đến khi thực hiện Kế hoạch này tối thiểu 03 năm.

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

- Hỗ trợ trực tiếp đến từng hộ nghèo, hộ cận nghèo; bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện, đặc điểm, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của dân tộc, gắn với củng cố quốc phòng, an ninh.

- Huy động từ nhiều nguồn vốn để thực hiện, kết hợp giữa Nhà nước và Nhân dân cùng làm theo nguyên tắc: Nhà nước hỗ trợ trực tiếp một phần vốn, hỗ trợ vay vốn ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tự tổ chức xây dựng nhà ở hoặc chính quyền địa phương tổ chức làm nhà ở cho hộ gia đình.

- Việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

3. Điều kiện hỗ trợ nhà ở

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có nhà ở hoặc nhà ở thuộc loại không bền chắc (trong ba kết cấu chính là nền-móng, khung-tường, mái thì có ít nhất hai kết cấu được làm bằng vật liệu không bền chắc).

- Nhà ở của hộ nghèo, hộ cận nghèo được xây dựng hoặc sửa chữa trên đất ở hợp pháp, không nằm trong vùng có nguy cơ sạt lở và không nằm trong quy hoạch thực hiện các chương trình, dự án ... đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Theo quy định của từng chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo (Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình hỗ trợ hộ nghèo có khó khăn về nhà ở của tỉnh (nguồn xã hội hóa); Quỹ “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo”, Quỹ “Vì người nghèo” hoặc theo yêu cầu của nhà tài trợ).

4. Xếp loại thứ tự ưu tiên hỗ trợ

Thực hiện theo thứ tự ưu tiên của từng chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo (Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình hỗ trợ hộ nghèo có khó khăn về nhà ở của tỉnh (nguồn xã hội hóa); Quỹ “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo”, Quỹ “Vì người nghèo” hoặc theo yêu cầu của nhà tài trợ).

5. Số lượng, tiến độ thực hiện

- Dự kiến thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 và 2025 từ các nguồn kinh phí như sau:

STT	Nguồn kinh phí	Số hộ thực hiện (hộ)	
		Số hộ thực hiện năm 2024	Số hộ thực hiện năm 2025
1	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	270	502
2	Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi	366	108
3	Chương trình hỗ trợ hộ nghèo có khó khăn về nhà ở của tỉnh (nguồn xã hội hóa)	98	107
4	Quỹ “Vì người nghèo”	522	27
Tổng cộng		1.256	744

- Dự kiến số lượng và tiến độ thực hiện năm 2024, 2025 của các huyện, thành phố theo biểu chi tiết đính kèm.

6. Trình tự thực hiện, mức hỗ trợ: Thực hiện theo hướng dẫn của từng Chương trình, cụ thể:

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Công văn số 1228/SXD-KTXD ngày 20/7/2022 của Sở Xây dựng về triển khai thực hiện Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ Xây dựng.

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi: Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc; Hướng dẫn số 1747/SXD-KTXD ngày 28/9/2022 của Sở Xây dựng về hướng dẫn triển khai nội dung mục 2 (hỗ trợ nhà ở) thuộc dự án 1 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; Văn bản số 604/SXD-KTXD ngày 10/4/2023 của Sở Xây dựng về thống nhất đối tượng hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo từ nguồn xã hội hóa thuộc Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở giai đoạn 2021-2025: Hướng dẫn số 523/HD-BCĐ ngày 18/8/2021 của Ban Chỉ đạo tỉnh về hướng dẫn tiêu chí, tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo có khó khăn về nhà ở giai đoạn 2021-2025; Công văn số 1908/LĐTBXH-BTXH&GN ngày 08/10/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thanh, quyết toán kinh phí và báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo từ nguồn Quỹ “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo”, Quỹ “Vì người nghèo”: Theo kế hoạch triển khai xây dựng nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo từ Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh hằng năm và các văn bản hướng dẫn.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2024 và 2025.

8. Kinh phí thực hiện

STT	Chương trình	Năm 2024	Năm 2025
1	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	11,028 tỷ đồng	18,283 tỷ đồng
2	Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi	21,437 tỷ đồng	38,90 tỷ đồng
3	Chương trình hỗ trợ hộ nghèo có khó khăn về nhà ở của tỉnh (nguồn xã hội hóa)	5,4 tỷ đồng	Theo nguồn lực vận động được
4	Quỹ “Vì người nghèo”	30,92 tỷ đồng	Theo nguồn lực vận động được
Tổng số		68,786 tỷ đồng	57,183 tỷ đồng

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các huyện, thành phố tiếp tục triển khai Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch, hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện quy trình, hồ sơ, thủ tục đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch gắn với Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh trong năm 2025”.

2. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố đôn đốc, kiểm tra việc triển khai chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các Chương trình hỗ trợ khác.

- Hướng dẫn thiết kế mẫu nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo phù hợp với điều kiện, đặc điểm, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của dân tộc để các hộ gia đình tham khảo, lựa chọn.

3. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp với Sở Xây dựng, các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các sở, ngành liên quan tham mưu phân bổ, điều chỉnh kinh phí Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan tham mưu cân đối, bố trí ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phân bổ kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, các nguồn kinh phí khác thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định; hướng dẫn thanh quyết toán nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ

6. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Tổ chức huy động nguồn lực phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Kế hoạch này.

7. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, đơn vị, địa phương tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng cho các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch gắn với Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh trong năm 2025”.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn các cơ quan truyền thông của tỉnh đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền Kế hoạch và tình hình triển khai tại các địa phương.

9. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Chủ trì triển khai các chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở từ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình phát triển và quản lý nhà ở xã hội theo Luật Nhà ở năm 2023 và Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội đủ điều kiện, có nhu cầu vay vốn làm nhà ở.

10. Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn

Tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc vận động nguồn lực thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, gắn với Phong trào thi đua “Bắc Kạn chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; tuyên truyền vận động ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” các cấp.

Đưa tin, bài về những hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ thiết thực, có ý nghĩa của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân, hộ gia đình trong việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; nêu gương, biểu dương các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình thực hiện tốt Kế hoạch này.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Là cơ quan đầu mối vận động, tiếp nhận, phân bổ các nguồn kinh phí xã hội hóa từ cấp tỉnh và Trung ương hỗ trợ (trường hợp nhà tài trợ kinh phí có quy định khác, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét, giao cơ quan có trách nhiệm tiếp nhận kinh phí phù hợp theo yêu cầu của nhà tài trợ và các quy định liên quan).

- Chủ trì triển khai nguồn kinh phí hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo từ Quỹ “Vì người nghèo”, Quỹ “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo” và các nguồn hợp pháp khác.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo phổ biến, quán triệt sâu rộng về mục tiêu, nội dung của Kế hoạch này tới toàn thể cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức phù hợp đến người dân trên địa bàn.

- Ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện; chủ động vận động các nguồn lực xã hội hóa và huy động lực lượng hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, nhất là đối với các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không có khả năng tự tổ chức làm nhà ở.

- Chỉ đạo xã, phường, thị trấn lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo khó khăn về nhà ở, đảm bảo đúng đối tượng; huy động nhân công, vật liệu xây dựng, phân công cán bộ phụ trách các địa bàn hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát chất lượng, tiến độ thực hiện, sử dụng kinh phí của các hộ gia đình được hỗ trợ, thực hiện tốt chế độ công khai, minh bạch chính sách hỗ trợ nhà ở tại địa phương.

- Hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ làm nhà ở.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp triển khai thực hiện hiệu quả, hợp lý các nguồn kinh phí hỗ trợ làm nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, tránh chồng chéo, trùng lặp đối tượng.

- Thực hiện thanh quyết toán kinh phí và hoàn thiện đầy đủ hồ sơ hỗ trợ làm nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo hướng dẫn. Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động-TB&XH) kết quả thực hiện định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-TU ngày 19/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có khó khăn về nhà ở trong năm 2024 và 2025 trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, chỉ đạo, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các đơn vị: LĐ-TB&XH; KH&ĐT, TC, TT&TT, XD, NV, BDT;
- Báo BK; Đài PT-TH Bắc Kạn;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VXNV(H).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Duy Hưng

**BIỂU THỰC HIỆN MỤC TIÊU HỖ TRỢ NHÀ Ở CHO HỘ NGHÈO,
HỘ CẬN NGHÈO TRONG NĂM 2024 và 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)

STT	Đơn vị	Năm 2024 (hộ)	Năm 2025 (hộ)	Ghi chú
1	Huyện Ba Bể	197	44	<i>Năm 2024:</i> - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 72 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 22 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 103 hộ
				<i>Năm 2025:</i> - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 17 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 24 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 03 hộ
2	Huyện Bạch Thông	106	18	<i>Năm 2024:</i> - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 43 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 08 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 55 hộ
				<i>Năm 2025:</i> - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 05 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 10 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 03 hộ
3	Huyện Chợ Đồn	161	30	<i>Năm 2024:</i> - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 48 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 07 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 106 hộ
				<i>Năm 2025:</i> - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 21 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 06 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 03 hộ
4	Huyện Chợ Mới	118	18	<i>Năm 2024:</i> - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 43 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 12 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 63 hộ
				<i>Năm 2025:</i> - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 01 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 14 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 03 hộ

5	Huyện Na Rì	83	58	<i>Năm 2024:</i> - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 08 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 21 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 54 hộ
				<i>Năm 2025:</i> - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐBDTTS&MN: 33 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 22 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 03 hộ
6	Thành phố Bắc Kạn	15	5	<i>Năm 2024:</i> - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 4 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 11 hộ
				<i>Năm 2025:</i> - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 03 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 02 hộ
7	Huyện Ngân Sơn	284	405	<i>Năm 2024:</i> - Chương trình MTQG GNBV: 160 hộ - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 42 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 12 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 70
				<i>Năm 2025:</i> - Chương trình MTQG GNBV: 379 hộ - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 07 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 14 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 05 hộ
8	Huyện Pác Nặm	292	166	<i>Năm 2024:</i> - Chương trình MTQG GNBV: 110 hộ - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 110 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 12 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 60 hộ
				<i>Năm 2025:</i> - Chương trình MTQG GNBV: 123 hộ - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN: 24 hộ - Nguồn xã hội hóa của BCĐ tỉnh: 14 hộ - Quỹ Vì người nghèo: 05 hộ
Tổng cộng		1.256	744	